

Phẩm 30: PHẬT QUỐC (1)

Bấy giờ Thiện Hiện suy nghĩ: “Thế nào gọi là đạo của Đại Bồ-tát, các Đại Bồ-tát an trụ trong ấy, mặc áo giáp công đức làm lợi ích an vui cho tất cả hữu tình, mau chứng đắc trí Nhất thiết trí?”

Phật biết tâm niệm ấy, bảo Thiện Hiện:

–Thiện Hiện nên biết, Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng và vô lượng, vô biên các Phật pháp khác đều là đạo của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, gồm thâu tất cả pháp đều là đạo Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Có một pháp nhỏ nào mà các Đại Bồ-tát không cần học không? Các Đại Bồ-tát không học các pháp này thì có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí không?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Nhất định không có một pháp nhỏ nào mà các Đại Bồ-tát không học cả. Đại Bồ-tát nào không học pháp này, thì chắc chắn không thể chứng đắc trí Nhất thiết trí. Vì sao? Vì nếu Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp không thể biết hết thì không thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác được.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp tự tánh đều không thì chúng Đại Bồ-tát làm sao học tất cả pháp? Lẽ nào Thế Tôn đối với pháp không hý luận mà phát sinh hý luận? Nghĩa là các pháp này, pháp kia, do đây, vì đây, pháp này là thế gian, pháp này là xuất thế gian; pháp này là hữu lậu, pháp này là vô lậu, pháp này là hữu vi, pháp này là vô vi; đây là pháp phàm phu, đây là pháp Dự lưu. Nói rộng cho đến đây là pháp Bồ-tát, đây là pháp chư Phật.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Các pháp hiện hữu, tự tánh đều không. Nếu tất cả pháp tự tánh chẳng không thì các Đại Bồ-tát không thể chứng đắc trí Nhất thiết trí. Vì tất cả pháp tự tánh đều không, nên Đại Bồ-tát nhất định chứng đắc trí Nhất thiết trí. Cũng như ông đã nói, nếu tất cả pháp tự tánh đều không thì chúng Đại Bồ-tát làm sao học tất cả pháp, nói rộng cho đến đây là pháp Bồ-tát, pháp chư Phật.

Thiện Hiện nên biết, nếu các hữu tình biết tất cả pháp tự tánh đều không, thì các Đại Bồ-tát không cần học tất cả pháp, cũng không thể chứng trí Nhất thiết trí và vì các hữu tình mà giảng thuyết, khai thị. Bởi các hữu tình không biết các pháp tự tánh đều không, nên Đại Bồ-tát nhất định phải học tất cả pháp, cũng có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí, vì các hữu tình mà giảng thuyết khai thị.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát khi mới tu học, đối với đạo Bồ-tát nên quán sát kỹ các pháp tự tánh đều chẳng thể nắm bắt được, chỉ có hư dối phân biệt tạo ra. Chúng ta quán sát các pháp tự tánh đều hoàn toàn không, không nên chấp giữ. Nghĩa là không nên chấp giữ sắc, cũng không nên chấp giữ thọ, tưởng, hành, thức, nói rộng cho đến không nên chấp giữ tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng không nên chấp giữ quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Vì sao? Vì tất cả pháp tự tánh đều không, tánh không chẳng nên chấp trước. Trong không của tánh không tánh không còn chẳng thể nắm bắt được,

huống là có tánh không có thể chấp trước cái không!

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát khi quán sát tất cả pháp như vậy, đối với các pháp tánh tuy không chấp trước nhưng đối với các pháp thường siêng năng tu học, chưa từng nhàm chán. Đại Bồ-tát này an trụ trong môn học đây, quán sát tâm hành của các hữu tình sai khác. Nghĩa là quán sát tâm hành của các hữu tình này ở chỗ nào, đã quán sát rồi, như thật hiểu rõ tâm của chúng chỉ hành nơi hư vọng, phân biệt, chấp trước. Bấy giờ Bồ-tát suy nghĩ: “Tâm hành ấy đã hành chỗ hư vọng, phân biệt, chấp trước. Ta làm cho họ giải thoát, nhất định không khó.” Đại Bồ-tát này nghĩ rồi an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng phương tiện thiện xảo dạy bảo, trao truyền các hữu tình: “Ngày nay các người đều nên xa lìa chỗ hư vọng, phân biệt, chấp trước, hướng vào chánh pháp, tu các hạnh lành.” Lại nói: “Nay các người nên hành bố thí, sẽ được tài sản đầy đủ, nhưng đừng y lại tài sản này mà sinh tâm kiêu mạn buông lung. Vì sao? Vì trong đây hoàn toàn không có gì chắc thật có thể nắm bắt được. Nay các người nên hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tỉn lự, Bát-nhã, sẽ được các thứ công đức đầy đủ, nhưng đừng y lại mà sinh tâm kiêu mạn buông lung. Vì sao? Vì trong đây hoàn toàn không có gì chắc thật có thể nắm bắt được. Nói rộng cho đến nay các người nên hành quả Dự lưu cho đến quả vị Giác ngộ cao tột và vô lượng, vô biên các Phật pháp khác, nhưng đừng có y lại mà sinh tâm kiêu mạn buông lung. Vì sao? Vì trong đây hoàn toàn không có gì chắc thật có thể nắm bắt được.

Đại Bồ-tát này khi an trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng phương tiện thiện xảo, dạy bảo, trao truyền cho các hữu tình hành đạo Bồ-tát mà không chấp trước. Vì sao? Vì đối với tất cả pháp tánh không nên chấp trước, hoặc chủ thể chấp, hoặc đối tượng chấp đều không có tự tánh. Vì tất cả pháp tự tánh đều không.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát khi tu hành đạo Bồ-tát như thế, đối với tất cả pháp hoàn toàn không chỗ trụ. Dùng không chỗ trụ mà làm phương tiện; thì tuy hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa nhưng ở nơi ấy hoàn toàn không chỗ trụ, nói rộng cho đến tuy hành hạnh Đại Bồ-tát, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật và vô lượng, vô biên các Phật pháp khác, nhưng ở trong ấy vẫn không chỗ trụ. Vì sao? Vì tự tánh như thế. Người hành, tướng được hành, tất cả đều không, nên ở trong ấy hoàn toàn không chỗ trụ.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát tuy có thể chứng đắc quả Dự lưu, nói rộng cho đến Độc giác Bồ-đề, nhưng đối với quả ấy không muốn trụ quả chứng. Vì sao? Vì có hai lý do, hai lý do đó là: Một là quả kia hoàn toàn không tự tánh, người trụ, chỗ trụ đều chẳng thể nắm bắt được. Hai là đối với quả kia không sinh vui mừng, không cho là đủ.

Vì vậy, đối với quả kia, không muốn trụ quả chứng. Nghĩa là chúng Đại Bồ-tát thường suy nghĩ: “Ta nhất định phải chứng quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, không thể không chứng, nhưng không nên trụ vào quả chứng. Vì sao? Vì ta từ lúc mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột đến nay, trong tất cả mọi lúc, không có lúc nào sinh ý tưởng khác, chỉ một lòng cầu quả vị Giác ngộ cao tột, nhưng ta nhất định sẽ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, không thể nửa chừng an trụ trong các quả.”

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này từ lúc mới phát tâm cho đến khi hướng nhập Chánh tánh ly sinh là sở đắc của Bồ-tát, không từng có ý tưởng nào khác, chỉ cầu quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này từ khi đắc địa thứ nhất lần lượt cho đến địa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thứ mười không từng có tướng nào khác, chỉ cầu quả vị Giác ngộ cao tốt.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này chuyên cầu quả vị Giác ngộ cao tốt, không có lúc nào sinh tâm tán loạn. Nếu có sinh khởi nghiệp thân, khẩu, ý đều cùng tương ứng với tâm Bồ-đề.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này trụ tâm Bồ-đề, phát sinh đạo Bồ-đề, không bị các việc khác làm rối loạn tâm.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp hoàn toàn không sinh thì làm sao chúng Đại Bồ-tát phát sinh đạo Bồ-đề?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Tất cả pháp đều không sinh, nhưng ở đây tại sao những cái không tạo tác và không hưởng đến, lại biết tất cả pháp đều không sinh?

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, chẳng lẽ chư Phật ra đời, hoặc không ra đời thì pháp tánh, pháp nhĩ của các pháp vẫn thường trụ?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Nhưng các hữu tình không hiểu rõ được pháp tánh, pháp nhĩ của các pháp là thường trụ, nên luân hồi sinh tử chịu các khổ não. Các Đại Bồ-tát vì làm lợi ích cho hữu tình nên phát sinh đạo Bồ-đề. Nhờ đạo Bồ-đề, làm cho hữu tình giải thoát hoàn toàn các khổ sinh tử, chứng đắc Niết-bàn luôn thanh tịnh an vui.

Bấy giờ Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát có phải dùng sinh đạo để đắc Bồ-đề phải chăng?

Phật dạy:

–Không phải!

–Bạch Thế Tôn, có phải dùng chẳng sinh đạo để đắc Bồ-đề chăng?

Phật dạy:

–Không phải!

–Bạch Thế Tôn, có phải dùng sinh đạo hay chẳng sinh đạo để đắc Bồ-đề chăng?

Phật dạy:

–Không phải!

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu vậy thì làm sao Đại Bồ-tát sẽ đắc Bồ-đề?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Bồ-đề không do đạo hay chẳng phải đạo mà đắc. Vì sao? Vì Bồ-đề tức là đạo, đạo tức là Bồ-đề. Vì vậy, không do đạo hay chẳng phải đạo mà đắc.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Bồ-đề tức là đạo, đạo tức là Bồ-đề thì chẳng lẽ Đại Bồ-tát đã đạt được đạo Bồ-đề. Mà đã đắc Bồ-đề rồi thì vì lý do nào Thế Tôn lại vì các Bồ-tát nói mười lực của Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp và vô lượng, vô biên các Phật pháp khác, làm cho họ tu chứng?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Ông có nói là Phật đắc Bồ-đề chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì Phật tức là Bồ-đề, Bồ-đề tức là Phật, nên

không nói là Phật đắc Bồ-đề.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Nhưng ông đã hỏi chẳng lẽ Đại Bồ-tát đã đắc đạo Bồ-đề? Đúng là họ đã đắc Bồ-đề?

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát tu đạo Bồ-đề chưa được viên mãn, làm sao có thể nói đã đắc Bồ-đề?

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát nào đã viên mãn Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng và vô lượng, vô biên Phật pháp khác thì từ đây liên tục, dùng định Kim cang dụ trong một sát-na tương ứng với Bát-nhã, đoạn trừ vĩnh viễn tất cả tập khí thô trọng tương tục của hai chướng thô trọng là phiền não và sở tri, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột cho đến Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đối với tất cả pháp được đại tự tại.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát làm nghiêm tịnh cõi Phật là như thế nào?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm cho đến khi rốt ráo, thường tự thanh tịnh ba nghiệp thô trọng: thân, ngữ, ý; cũng làm cho người khác thanh tịnh ba nghiệp thô trọng thân, ngữ, ý mới có thể làm nghiêm tịnh cõi Phật đang ở.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, những gì gọi là ba nghiệp thô trọng về thân, ngữ, ý của Đại Bồ-tát?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Sát hại sinh mạng, lấy của không cho, dâm dục tà hạnh, ba việc bất thiện này gọi là thân nghiệp thô trọng của Bồ-tát. Hoặc nói lời dối trá, lời chia rẽ, lời thô ác, lời tạp uế, bốn điều bất thiện này gọi là ngữ nghiệp thô trọng của Bồ-tát. Hoặc tham dục, sân giận, tà kiến, ba điều chẳng thiện này gọi là ý nghiệp thô trọng của Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát còn tâm xan tham, phá giới, sân nhuế, lưỡi biếng, tán loạn, ác tuệ, cũng gọi là thô trọng.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát mà giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn đều không thanh tịnh, cũng gọi là thô trọng.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo, nói rộng cho đến xa lìa tất cả hạnh Đại Bồ-tát, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, cũng gọi là thô trọng.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tham đắm quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, cũng gọi là thô trọng.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khởi tướng sắc uẩn cho đến tướng thức uẩn, cũng gọi là thô trọng. Nói rộng cho đến khởi tướng tất cả hạnh Đại Bồ-tát và tướng quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng gọi là thô trọng. Tướng phàm phu, tướng Thanh văn, tướng Độc giác, tướng Bồ-tát, tướng Như Lai cũng là thô trọng. Tướng địa ngục, tướng bàng sinh, tướng quỷ giới, tướng trời, tướng nam, tướng nữ, cũng gọi là thô trọng. Tướng cõi Dục, tướng cõi Sắc, tướng cõi Vô sắc cũng gọi là thô trọng. Tướng thiện, tướng chẳng phải thiện, tướng hữu lậu, tướng vô lậu, tướng thế gian, tướng xuất thế gian, tướng hữu vi, vô vi cũng gọi là thô trọng.

Thiện Hiện nên biết, vô lượng, vô biên các sự chấp trước các pháp như thế và sự

phân biệt hư vọng của hữu tình cùng sự sinh các nghiệp thân, ngữ, ý và những loại không có tánh kham chịu đều gọi là thô trọng. Các Đại Bồ-tát đối với thô trọng này đều nên xa lìa.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, xa lìa sự thô trọng đã nói ở trên, tự mình hành Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng khuyên người khác hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Nếu các hữu tình cần ăn thì cho ăn, cần uống cho uống, cần vật dụng cho vật dụng; tùy nơi, tùy lúc, tùy vật cần dùng đều bố thí cho họ. Như các pháp bố thí, mà mình đã hành khuyên người khác cũng hành như vậy. Bồ thí như thế rồi, đem căn lành này bình đẳng san sẻ cho các hữu tình đều cùng hồi hướng làm nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho mau được viên mãn, lợi ích an vui cho hữu tình. Đại Bồ-tát này tự mình hành Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng khuyên người khác hành Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Làm việc này rồi, đem căn lành này bình đẳng san sẻ cho các hữu tình đều cùng hồi hướng làm nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho mau được viên mãn, lợi ích an vui cho hữu tình.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực thần thông, làm cho bảy báu thượng diệu đầy khắp thế giới ba lần ngàn, cúng dường Phật, Pháp, Tăng và tháp của Phật. Cúng rồi, vui mừng phát thệ nguyện rộng: “Tôi đem căn lành như thế này bình đẳng san sẻ cho các hữu tình đều cùng hồi hướng làm nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho thế giới tôi cũng được trang nghiêm bằng bảy báu, tất cả hữu tình tùy ý thọ dụng các thứ ngọc báu mà không tham đắm.”

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực thần thông, trở vô lượng âm nhạc vi diệu trong cõi trời, người cúng dường Tam bảo và tháp Phật; cúng dường rồi vui mừng phát thệ nguyện rộng lớn: “Tôi đem căn lành đã gieo trồng như thế này bình đẳng san sẻ cho các hữu tình đều cùng hồi hướng làm nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho quốc độ của tôi thường được trở các thứ âm nhạc vi diệu như thế. Hữu tình khác được nghe, thân tâm vui vẻ nhưng không tham đắm.”

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực thần thông chứa các thứ, hương hoa tươi đẹp đầy cõi trời, người khắp thế giới ba lần ngàn, cúng dường Tam bảo và tháp Phật. Cúng dường rồi vui mừng phát nguyện rộng lớn: “Tôi đem căn lành đã gieo trồng như thế này bình đẳng san sẻ cho các hữu tình đều cùng hồi hướng làm nghiêm tịnh cõi Phật và cũng làm cho cõi tôi thường có các thứ hương hoa tươi đẹp như thế, làm cho hữu tình khác thọ dụng, thân tâm vui mừng nhưng không tham đắm.”

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực thần thông sắm sửa trăm vị thức uống ăn thượng hạng cúng dường chư Phật, Độc giác, Thanh văn và chúng Đại Bồ-tát. Cúng dường rồi vui mừng phát nguyện rộng lớn: “Tôi đem căn lành đã gieo trồng như thế bình đẳng san sẻ cho các hữu tình đều cùng hồi hướng làm nghiêm tịnh cõi Phật. Khi tôi được quả vị Giác ngộ cao tột sẽ làm cho các loài hữu tình trong nước tôi cũng đều được trăm vị thức ăn uống như vậy, thân tâm vui mừng nhưng không tham đắm.”

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực thần thông sắm sửa đủ các thứ hương bột thơm tho, y phục mềm dịu ở cõi trời, cõi người, dâng cúng chư Phật, Độc giác, Thanh văn và chúng Đại Bồ-tát, hoặc cúng dường pháp và tháp Phật. Cúng rồi vui mừng phát nguyện rộng lớn: “Tôi đem căn lành đã gieo trồng như thế bình đẳng san sẻ cho các hữu tình, đều cùng hồi hướng làm nghiêm tịnh cõi Phật. Khi tôi được quả vị Giác ngộ cao tột sẽ độ các loài hữu tình, trong nước tôi thường được y phục, hương

bột như thế, tùy ý thọ dụng nhưng không tham đắm.”

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực thần thông sắm sửa đủ các món, tùy ý sinh cảnh năm dục vi diệu trong cõi trời, người, cúng dường chư Phật và tháp Phật, Độc giác, Thanh văn, chúng Đại Bồ-tát và bố thí cho các hữu tình. Cúng rồi vui mừng phát nguyện rộng lớn: “Tôi đem căn lành đã gieo trồng như thế bình đẳng san sẻ cho các hữu tình đều cùng hồi hướng làm nghiêm tịnh cõi Phật. Khi tôi được quả vị Giác ngộ cao tột sẽ làm cho các loài hữu tình trong nước tôi tùy tâm ưa thích; các cảnh sắc, thanh, hương, vị, xúc thượng diệu, vừa nghĩ liền có hiện đến, vui mừng thọ dụng nhưng không tham đắm.”

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dũng mãnh, chánh cần phát thệ nguyện rộng lớn, tự mình trụ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, cũng khuyên người khác trụ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh. Nói rộng cho đến tự mình tu quả vị Giác ngộ cao tột, cũng khuyên người khác tu quả vị Giác ngộ cao tột. Làm việc này rồi, phát thệ nguyện rằng: “Khi tôi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột sẽ làm cho các loài hữu tình trong nước tôi thường không xa lìa các thứ công đức như thế.”

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nhờ hành hạnh nguyện này nên có thể làm nghiêm tịnh cõi Phật.

Thiện Hiện nên biết, chúng Đại Bồ-tát này tùy theo thời gian hành đạo Bồ-đề được bao nhiêu, thì theo đó được viên mãn hạnh nguyện đã phát với cùng thời gian tinh tấn tu học bấy nhiêu. Nhờ nhân duyên này nên tự mình được thành tựu tất cả thiện pháp, cũng có thể làm cho người khác tu thành tựu tất cả thiện pháp. Tự mình có thể tu được tướng hảo thù thắng để trang nghiêm thân, cũng có thể làm cho người khác được tu thành tựu tướng hảo thù thắng để trang nghiêm thân. Là nhờ phước đức rộng lớn đã tiếp nhận.

Thiện Hiện nên biết, hạnh nguyện tu hành của chúng Đại Bồ-tát này được viên mãn rồi, đều theo chỗ mình ở mà làm nghiêm tịnh quốc độ. Khi Bồ-tát chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, các loài hữu tình đã được giáo hóa cũng đều sinh về cõi đó, cùng hưởng pháp lạc Đại thừa.

